

**BẢNG ĐIỂM KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP HỌC KỲ 2 2025-2026**  
Ngành Công Nghệ Thông Tin

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Ngày sinh	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn	Ngành	Điểm của GV hướng dẫn	Điểm của phản biện 1	Điểm của phản biện 2	Điểm KLTN (trung bình của ba đầu điểm)	Ghi chú
1	2201040018	Nguyễn Gia Bảo	30/4/04	Methods for Improving the Performance of Large Language Models on Small-Size Vietnamese Q&A Medical Dataset <i>Các phương pháp Nâng cao Hiệu suất của Mô hình Ngôn ngữ Lớn trên Bộ Dữ liệu Y tế Hỏi-Đáp Tiếng Việt Kích thước nhỏ</i>	TS Nguyễn Xuân Thắng	Công Nghệ Thông Tin	9,9	9,4	9,1	<b>9,5</b>	
2	2201040036	Nguyễn Tuấn Dương	10/12/04	Adaptive Learning Platform for University Programming Courses <i>Hệ thống hỗ trợ học tập thích ứng cho môn lập trình tại đại học</i>	ThS Bùi Quốc Khánh	Công Nghệ Thông Tin	8,4	9	8,6	<b>8,7</b>	
3	2201040041	Nguyễn Thành Đạt	25/11/03	Application of IODP in Building Software Interfaces and Using the Heuristic Evaluation Method to Assess Their Effectiveness <i>Ứng dụng IODP trong thiết kế giao diện phần mềm và sử dụng phương pháp đánh giá Heuristic để đo lường tính hiệu quả</i>	TS Trịnh Bảo Ngọc	Công Nghệ Thông Tin	9,9	8,8	8,7	<b>9,1</b>	
4	2201040085	Nguyễn Thị Ngọc Hương	30/10/04	Integrating Model-Based Systems Engineering and Thematic Analysis: A Study on Trip Tracking - A Vehicle Route Monitoring Approach <i>Nghiên cứu kết hợp mô hình MBSE và Thematic Analysis và ứng dụng trong bài toán theo dõi tuyến đường xe chạy Triptracking</i>	TS Trịnh Bảo Ngọc	Công Nghệ Thông Tin	9,9	9	9,3	<b>9,4</b>	
5	2201040123	Đặng Lê Ngân	7/2/04	Modeling Legal Requirements in the Design of Banking Information Systems <i>Mô hình hóa yêu cầu pháp lý trong thiết kế hệ thống thông tin ngân hàng</i>	ThS Đinh Thị Minh Nguyệt	Công Nghệ Thông Tin	8,7	9,1	8,05	<b>8,6</b>	
6	2201040125	Nguyễn Kim Ngân	18/1/04	Enhancing Recruitment Efficiency in Employer-Intern Matching: Leveraging Stable Matching Theory with NSGA-III and Gale-Shapley Algorithms <i>Nâng cao hiệu quả tuyển dụng giữa doanh nghiệp và thực tập sinh: Ứng dụng Lý thuyết Ghép cặp Ổn định với thuật toán NSGA-III và Gale-Shapley</i>	TS Trịnh Bảo Ngọc	Công Nghệ Thông Tin	9,9	9,4	9,3	<b>9,5</b>	
7	2201040161	Hoàng Ngọc Tuấn	26/11/04	Development of an Exam Paper Generation System for Teachers Using Spring Boot, React and MySQL <i>Phát triển hệ thống tạo đề thi cho giảng viên sử dụng Spring Boot, React và MySQL</i>	ThS Đặng Đình Quân	Công Nghệ Thông Tin	8,5	9,3	8,3	<b>8,7</b>	

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Ngày sinh	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn	Ngành	Điểm của GV hướng dẫn	Điểm của phản biện 1	Điểm của phản biện 2	Điểm KLTN (trung bình của ba đầu điểm)	Ghi chú
8	2201040167	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	25/10/04	Research and Development of a Hybrid Architecture for Input Data Validation in IT Applications <i>Nghiên cứu và xây dựng hệ thống đánh giá dữ liệu đầu vào cho các ứng dụng công nghệ thông tin theo kiến trúc lai</i>	TS Nguyễn Quang Khánh	Công Nghệ Thông Tin	9,1	8,7	8,8	<b>8,9</b>	
9	2201040175	Lê Thị Hoài Thương	6/12/04	Application of LangGraph and Enhanced Retrieval-Augmented Generation (RAG) in Building an Automated Chatbot System for Human Resources (HR) Onboarding Process <i>Ứng dụng Khung đồ thị ngôn ngữ dành cho mô hình Trí tuệ Nhân tạo đa tác nhân và Mô hình Tăng cường Truy xuất Tri thức Nâng cao trong việc xây dựng hệ thống chatbot tự động hỗ trợ quy trình hội nhập nhân sự</i>	ThS Đinh Thị Minh Nguyệt	Công Nghệ Thông Tin	9,1	9,8	9,4	<b>9,4</b>	
10	2201040188	Nguyễn Thị Vàng	23/1/04	INTELLIGENT CARDIOVASCULAR ASSISTANT (ICA): Automated Consultation Using Large Language Model Based on Machine Learning-Driven Disease Risk Assessment <i>TRỢ LÝ TIM MẠCH THÔNG MINH (ICA): Tư vấn tự động sử dụng LLM dựa trên đánh giá rủi ro bệnh lý theo ML</i>	TS Trịnh Bảo Ngọc	Công Nghệ Thông Tin	9,9	9	9,4	<b>9,4</b>	
11	2201040199	Nguyễn Anh Vũ	8/2/04	Smart recommendation system between objects using SMPSO, Gale-Shapley algorithms, Text embedding and Large language models <i>Hệ thống gợi ý ghép cặp thông minh giữa các đối tượng sử dụng SMPSO, Gale-Shapley algorithms, Text embedding và Large language models</i>	TS Nguyễn Quang Khánh	Công Nghệ Thông Tin	9	8,8	8,3	<b>8,7</b>	

Danh sách gồm 11 sinh viên.

**NGƯỜI LẬP BẢNG**

**Nguyễn Đào Thiên Bảo**

**BẢNG ĐIỂM KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP HỌC KỲ 2 2025-2026**  
Ngành Công Nghệ Thông Tin - Chất Lượng Cao

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Ngày sinh	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn	Ngành	Điểm của GV hướng dẫn	Điểm của phản biện 1	Điểm của phản biện 2	Điểm KLTN (trung bình của ba đầu điểm)	Ghi chú
1	2201140031	Bùi Việt Hoàng	15/9/04	Applying Large Language Models for Automated Financial Statement Analysis of Vietnamese Firms <i>Ứng dụng mô hình ngôn ngữ lớn để tự động phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp tại Việt Nam</i>	TS Nguyễn Xuân Thắng	Công Nghệ Thông Tin - Chất Lượng Cao	0	0	0	0	Sinh viên không nộp KLTN
2	2201140040	Lý Duy Hưng	28/11/04	Application of Ensemble Learning Methods for Amyotrophic Lateral Sclerosis Diagnosis Based on Gene Expression Data <i>Ứng dụng các phương pháp học tổ hợp để chẩn đoán bệnh xơ cứng teo cơ một bên dựa trên dữ liệu biểu hiện gen</i>	ThS Đặng Đình Quân	Công Nghệ Thông Tin - Chất Lượng Cao	9,2	9,5	8,75	9,2	
3	2201140060	Nguyễn Tuyết Nhung	16/9/04	Developing a Generative AI-based Writing Skill Enhancement Application for Japanese Language Learners <i>Phát triển ứng dụng cải thiện kỹ năng viết cho người học tiếng Nhật dựa trên AI tạo sinh</i>	ThS Đặng Đình Quân	Công Nghệ Thông Tin - Chất Lượng Cao	8,1	8,7	8,35	8,4	

Danh sách gồm 3 sinh viên.

**NGƯỜI LẬP BẢNG**

**Nguyễn Đào Thiên Bảo**

**BẢNG ĐIỂM KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP HỌC KỲ 2 2025-2026**  
Ngành Truyền Thông Đa Phương Tiện

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Ngày sinh	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn	Ngành	Điểm của GV hướng dẫn	Điểm của phần biện 1	Điểm của phần biện 2	Điểm KLTN (trung bình của ba đầu điểm)	Ghi chú
1	2201060008	Trần Ngọc Anh	16/9/04	Visual Semiotic Analysis of Traditional Values in Vietnamese Mooncake Packaging Design (Applying Kress and van Leeuwen's Visual Grammar) <i>Phân tích Ký hiệu học Thị giác về Giá trị Truyền thông trong Thiết kế Bao bì Bánh Trung Thu tại Việt Nam (Ứng dụng Ngữ pháp Thị giác)</i>	ThS Nguyễn Thị Bảo Châu	Truyền Thông Đa Phương Tiện	9,3	8,5	9	<b>8,9</b>	
2	2201060010	Vũ Ngọc Anh	18/10/04	The Impact of Rebranding on Brand Credibility and Purchase Behavior of Generation Z: A Case Study of Vinamilk <i>Tác động của hoạt động tái định vị thương hiệu đến độ tin cậy thương hiệu và hành vi mua hàng của thế hệ Gen Z: Nghiên cứu trường hợp Vinamilk</i>	ThS Nguyễn Thị Bảo Châu	Truyền Thông Đa Phương Tiện	8,2	8,2	8,2	<b>8,2</b>	
3	2201060011	Nguyễn Nhật Ánh	15/12/04	Digital Rhetoric as a Communication strategy: A case study of Lìm Donuts on Tiktok <i>Diễn ngôn số trong chiến lược truyền thông: Nghiên cứu trường hợp kênh Tiktok của Lìm Donuts</i>	ThS Hoàng Thảo Vân	Truyền Thông Đa Phương Tiện	9,1	8,8	9,4	<b>9,1</b>	
4	2201060028	Phạm Phương Bảo Hân	5/4/04	The Green Corporate Image of Cocoon and Its Influence on Gen Z's Brand Perception in Vietnam <i>Hình ảnh thương hiệu xanh của Cocoon và tác động của nó đến nhận thức thương hiệu của thế hệ Gen Z tại Việt Nam</i>	ThS Hoàng Thảo Vân	Truyền Thông Đa Phương Tiện	8,7	7,4	8,5	<b>8,2</b>	
5	2201060035	Nguyễn Khánh Linh	14/8/04	Cross-Cultural Communication and the Portrayal of Indigenous People in Western Media: A Rhetorical and Framing Analysis of National Geographic's "Superskilled with Eva Zu Beck" <i>Giao tiếp liên văn hóa và việc tái hiện hình ảnh các cộng đồng bản địa trong truyền thông phương Tây: Phân tích tu từ và định khung qua series "Superskilled with Eva Zu Beck" của National Geographic</i>	ThS Nguyễn Ngọc Bách	Truyền Thông Đa Phương Tiện	9,3	9,2	9	<b>9,2</b>	
6	2201060045	Nguyễn Trà My	20/3/04	Factors Influencing Generation Z's Purchase Intention toward Gaming Merchandise in Vietnam <i>Những yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua sản phẩm phái sinh từ trò chơi điện tử của thế hệ Z tại Việt Nam</i>	ThS Trần Thị Thùy Linh	Truyền Thông Đa Phương Tiện	9,2	8,7	9,5	<b>9,1</b>	
7	2201060046	Dương Thị Hằng Nga	24/2/04	Factors Affecting Consumers' Intention to Use VinFast Electric Motorcycles in Hanoi <i>Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng xe máy điện VinFast của người tiêu dùng trên địa bàn thành phố Hà Nội</i>	ThS Nguyễn Thị Bảo Châu	Truyền Thông Đa Phương Tiện	9	9,1	9,2	<b>9,1</b>	
8	2201060048	Nguyễn Thị Khánh Ngân	16/6/04	Swipe Culture: How short content shapes user attention and retention <i>Văn hóa "lướt" và tác động của nội dung ngắn tới khả năng chú ý và tập trung của người dùng</i>	ThS Nguyễn Ngọc Bách	Truyền Thông Đa Phương Tiện	8,8	9,1	9,2	<b>9</b>	

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Ngày sinh	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn	Ngành	Điểm của GV hướng dẫn	Điểm của phần biện 1	Điểm của phần biện 2	Điểm KLTN (trung bình của ba đầu điểm)	Ghi chú
9	2201060053	Tạ Lan Nhi	4/1/04	CSR Communication Strategy of Vinamilk on Facebook and Its Impact on the Perception of Charitable Brand Image among Young Consumers in Vietnam <i>Chiến lược Truyền thông CSR của Vinamilk trên mạng xã hội Facebook và tác động đến nhận thức hình ảnh thương hiệu từ thiện trong nhóm người tiêu dùng trẻ tại Việt Nam</i>	ThS Hoàng Thảo Vân	Truyền Thông Đa Phương Tiện	8,9	9	8,8	<b>8,9</b>	
10	2201060054	Hoàng Thị Minh Phương	31/10/04	The Spillover Effects of Misleading Celebrity Endorsements: Impact on Brand Trust and Perception among Gen Z <i>Hiệu ứng lan tỏa của quảng cáo sai lệch từ người nổi tiếng: Ảnh hưởng tới niềm tin và nhận thức thương hiệu của thế hệ Gen Z</i>	ThS Hoàng Thảo Vân	Truyền Thông Đa Phương Tiện	8,6	8,2	9	<b>8,6</b>	
11	2201060057	Bùi Thị Ngọc Sang	13/7/04	Exploring media dependency and the blurring of leisure boundaries among students at Hanoi University in the attention economy <i>Khám phá sự phụ thuộc truyền thông và sự mờ nhòe giới hạn giải trí trong nền kinh tế chú ý: Trường hợp sinh viên trường Đại học Hà Nội</i>	ThS Hoàng Thảo Vân	Truyền Thông Đa Phương Tiện	9,2	9,1	8,7	<b>9</b>	
12	2201060063	Bùi Minh Thu	8/2/04	The Impact of ChatGPT Usage on Multimedia Students' Creative Performance: The Mediating Roles of Learning Engagement and Creative Self-Efficacy <i>Tác động của việc sử dụng ChatGPT đối với Sự thể hiện sáng tạo của sinh viên Đa phương tiện: Vai trò trung gian của Sự gắn kết học tập và Tự tin sáng tạo</i>	ThS Trần Thị Thùy Linh	Truyền Thông Đa Phương Tiện	9,3	8,7	9,4	<b>9,1</b>	
13	2201060069	Nguyễn Phương Trang	24/8/04	The Impact of Digital Influencers on the Purchase Intention of Vegan Cosmetic Products among University Students in Hanoi <i>Tác động của các người có tầm ảnh hưởng trên nền tảng số đến ý định mua sản phẩm mỹ phẩm thuần chay của sinh viên đại học Hà Nội</i>	ThS Nguyễn Ngọc Bách	Truyền Thông Đa Phương Tiện	9,7	9,1	9,3	<b>9,4</b>	
14	2201060077	Nguyễn Vũ Thu Uyên	29/9/04	Determinants of Young Consumers' Intention to Attend Local Music Festivals: Applying the Theory of Planned Behavior - A Case Study of "Những Thành Phố Mơ Màng" <i>Các yếu tố quyết định ý định tham dự lễ hội âm nhạc địa phương của người tiêu dùng trẻ: Ứng dụng Thuyết Hành vi có Kế hoạch - Trường hợp nghiên cứu "Những Thành Phố Mơ Màng"</i>	ThS Trần Thị Thùy Linh	Truyền Thông Đa Phương Tiện	9	8,5	9,2	<b>8,9</b>	
15	2301060001	Nguyễn Thùy An	30/9/05	The Impact of FOMO and Self-Control on Impulsive Buying Behavior among Vietnamese Young Consumers on TikTok Shop <i>Tác động của FOMO và Self-Control đến hành vi mua sắm bốc đồng trên TikTok Shop của giới trẻ Việt Nam</i>	ThS Trần Thị Thùy Linh	Truyền Thông Đa Phương Tiện	8,3	8,6	9,3	<b>8,7</b>	
16	2301060019	Lê Thanh Hằng	22/3/05	How social media affects self-perception and life satisfaction on generation Z <i>Ảnh hưởng của mạng xã hội đến nhận thức bản thân và mức độ hài lòng với cuộc sống của thế hệ Z</i>	ThS Nguyễn Thị Bảo Châu	Truyền Thông Đa Phương Tiện	9,4	9	9	<b>9,1</b>	

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Ngày sinh	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn	Ngành	Điểm của GV hướng dẫn	Điểm của phần biện 1	Điểm của phần biện 2	Điểm KLTN (trung bình của ba đầu điểm)	Ghi chú
-----	-------	---------------------	-----------	------------	---------------------	-------	-----------------------	----------------------	----------------------	--	---------

Danh sách gồm 16 sinh viên.

**NGƯỜI LẬP BẢNG**

**Nguyễn Đào Thiên Bảo**